

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2021/HS-ST

Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Triệu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 196/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 217/2021/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Bảo C**; Sinh năm 1973 tại TP.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: XX đường TXS, khu phố 4, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: YY HN, khu phố 2, phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C (chết) và bà Bùi Kim X; Vợ: Nguyễn Tuyết Đ (đã ly hôn năm 2013) và 02 con (nhỏ sinh năm 2004, lớn sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1955 (đã chết)

Địa chỉ: zz ấp Chánh 1, xã TX, huyện HM, TP.HCM

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Trần Văn M - chồng của bị hại (vắng mặt).

2/ Ông Trần Mai Q, sinh năm 1979 - con của bị hại (vắng mặt).

3/ Ông Trần Quang V, sinh năm 1982 - con của bị hại (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: zz ấp Chánh 1, xã TX, huyện HM, TP.HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1971, địa chỉ: XX đường số 41 Phú Định, phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 04/4/2021, Trần Bảo C điều khiển xe ô tô biển số 51F-892.06 (chở 04 em nhỏ từ 07 – 10 tuổi) lưu thông trên đường Lê Thị Hà theo hướng từ đường Quốc lộ 22 về đường Quang Trung. Khi đến trước nhà số ABC ấp Chánh 1, xã TX, huyện HM, TP.HCM do thiếu chú ý quan sát không làm chủ tốc độ và tay lái đã để phía trước đầu xe va chạm vào phía sau đuôi xe mô tô biển số 70L3-7196 do bà Vũ Thị H điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều gây ra tai nạn làm bà Vũ Thị H bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Hai phương tiện liên quan hư hỏng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 493/TT.21 ngày 04/5/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế TP.HCM kết luận: Vũ Thị H chết do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đường Lê Thị Hà là đoạn đường thẳng được tráng nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 10,6m áp dụng lưu thông 02 chiều rộng đều nhau 5,3m ở giữa có kẻ vạch sơn để phân hai chiều đường lưu thông (chiều đường hướng từ đường Quốc lộ 22 rộng 5,3m và chiều đường ngược lại rộng 5,3m). Nơi đây không có chướng ngại vật hay biển báo hiệu gì. Tai nạn xảy ra trên phần đường của chiều lưu thông từ Quốc lộ 22 đến đường Quang Trung.

Nguyên nhân chính của vụ tai nạn là do lỗi của Trần Bảo C điều khiển xe ô tô biển số 51F-892.06 lưu thông không thận trọng quan sát, không làm chủ tốc độ, tay lái, không đảm bảo khoảng cách an toàn đã để phía trước đầu xe va chạm vào phía sau đuôi xe mô tô biển số 70L3-7196 do Vũ Thị H điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn làm chết 01 người. Vi phạm Điều 8, 12 của Luật Giao thông đường bộ.

Về phía nạn nhân Vũ Thị H không có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển theo quy định nhưng đi đúng phần đường nên có lỗi phụ. Vi phạm Điều 8, 58 của Luật Giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc xe ô tô biển số 51F-892.06 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn T (sinh năm 1971, HKTT: XX đường 41, Phú Định, phường 16, Quận 8, Tp.HCM quản lý (BL 80, 82).

- 01 xe mô tô biển số 70L3-7196 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho con ruột của bị hại là ông Trần Mai Q tiếp tục quản lý (BL số 80, 83).

Về dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại (BL 57, 58, 59).

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKS-HS ngày 15/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Trần Bảo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 04/4/2021 tại trước nhà số ZZ, ấp Chánh 1, xã TX, huyện HM (trên phần đường của chiều lưu thông từ Quốc lộ 22 đến đường Quang Trung), Trần Bảo C có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51F-892.06 lưu thông không thận trọng quan sát làm chủ tốc độ, tay lái và khoảng cách an toàn dẫn đến tai nạn làm chết 01 người. Hành vi của C là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến an toàn trật tự giao thông công cộng, do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Bảo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo C có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng: không có. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Bảo C từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô biển số 51F-892.06 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn quản lý và 01 xe mô tô biển số 70L3-7196 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho con ruột của bị hại là ông Trần Mai Q tiếp tục quản lý nên không đề nghị xem xét lại.

Về dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt là án treo để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Trần Bảo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo C thừa nhận khoảng 14 giờ 10 phút ngày 04/4/2021 tại trước nhà số xx, ấp Chánh 1, xã TX, huyện HM (trên phần đường của chiều lưu thông từ Quốc lộ 22 đến đường Quang Trung), Trần Bảo C có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51F-892.06 lưu thông không thận trọng quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe lưu thông phía trước cùng chiều nên đã để cản bảo hiểm phía trước đầu xe va chạm vào biển số và đuôi chắn bùn bánh sau xe mô tô biển số 70L3-7196 do Vũ Thị H điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều dẫn đến tai nạn làm bà Hồng chết. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Do đó, nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Bảo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo nhận thức rõ điều khiển xe mà không thận trọng quan sát làm chủ tốc độ, tay lái và khoảng cách an toàn là vi phạm luật giao thông, nhưng bị cáo đã không chấp hành theo quy định, để phía trước đầu xe va chạm vào phía sau đuôi xe do Vũ Thị H điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, gây ra cái chết cho bà Hồng. Trong vụ tai nạn này, lỗi chính thuộc về bị cáo C. Hành vi của bị cáo C đã vi phạm Điều 8, 12 Luật Giao thông đường bộ. Về phía bị hại không có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển nhưng đi đúng phần đường nên có phần lỗi phụ.

Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo C đã gây ra cái chết thương tâm cho bà Vũ Thị Hồng, đây là mất mát về tinh thần không thể bù đắp được đối với gia đình nạn nhân. Đồng thời, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn trật tự giao thông công cộng và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo C có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính của gia đình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Do bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù có thời hạn và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý cũng đủ mang tính răn đe, giúp bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

[5] Về dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển số 51F-892.06 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn Tuấn quản lý và 01 xe mô tô biển số 70L3-7196 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho con ruột của bị hại là ông Trần Mai Q tiếp tục quản lý nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[7] Về án phí: bị cáo C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Bảo C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/. Áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Bảo C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Bảo C cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Bảo C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh